

Bản án số: 32/2017/HSST

Ngày 06-12-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Mai Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Đạo

Bà Nguyễn Thị Mai Thu

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Anh Đào –Thư ký Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, Toà án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2017/HSST ngày 25 tháng 10 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Hà Thị X- Tên gọi khác: Không; sinh ngày 15/7/1970, tại T, tỉnh Yên Bái.

ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Quang C (đã chết) và bà Hà Thị T, sinh năm 1943; có chồng Hoàng Trung H (đã ly hôn) và có 02 con lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 1992.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/7/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái - Có mặt.

2. Hà Văn T- Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 04/4/1999 tại T.

ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Bản C, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Minh N, sinh năm 1979 và bà Hoàng Thị N, sinh năm 1980, hiện đều trú tại Thôn Bản C, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái; bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/7/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái - Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hoàng Trung P, Vắng mặt

Trú tại: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Chị Triệu Thị N, vắng mặt
Trú tại: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 30/6/2017 tại thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế-Ma túy Công an huyện T phát hiện và bắt quả tang Hà Văn T, sinh năm 1999, trú tại Thôn Bản C, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữ gồm: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên trong vỏ bao thuốc lá có 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn túm một đầu bên trong chứa chất bột màu trắng (nghỉ là heroine) cùng một số vật chứng khác.

Tại bản kết luận giám định số 147/GĐMT, ngày 08/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: *“Chất bột nén màu trắng thu giữ của Hà Văn T có tổng trọng lượng là: 0,12 gam (không phẩy mười hai); 0,07 gam trích từ 0,12 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine”*

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và tại Cơ quan điều tra Hà Văn T khai nhận như sau: Khoảng 06 giờ 00 phút, ngày 30/6/2017 Hà Văn T được Hà Văn V, trú tại xã Hk, huyện T, tỉnh Yên Bái gọi điện nhờ đi mua ma túy về sử dụng. Hà Văn T đi ra nhà V và được V đưa cho 500.000đồng nhờ đi mua ma túy. Tại nhà V còn có Trần Thủ Đ, trú tại xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái, Đ cũng nhờ Hà Văn T mua ma túy về sử dụng và đưa cho T 90.000đồng. T cầm tiền của V và Đ và lấy xe máy của V đi vào nhà của Hà Thị X để mua ma túy. Hà Văn T đã mua được của Hà Thị X 02 gói heroine (01 gói to và 01 gói nhỏ) với giá 590.000đồng. Hà Văn T mang heroine về đưa cho Đ gói nhỏ, còn đưa cho V gói to, Đ đi ra ngoài, còn Hà Văn T và V đi đến xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái. Trên đường đi V mua một bao thuốc lá Thăng Long và cất giấu gói Heroine vào bao thuốc và đưa cho Hà Văn T cầm. Đến khu vực chợ thuộc thôn Đ, xã L, huyện T V bảo T xuống xe để đi mua xăng. Đến 10 giờ 00 phút khi Hà Văn T đang đứng ở đường thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Tại cơ quan điều tra Hà Thị X khai nhận: Vào khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 30/6/2017, Hà Thị X đang ở nhà thì có Hà Văn T, trú tại Thôn Bản C, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái đến hỏi mua Heroine và đưa cho bị cáo 590.000đồng. Bị cáo cầm tiền và đi ra sau nhà lấy cục Heroine đã cất giấu chia thành 02 phần (một phần to, một phần nhỏ theo yêu cầu của Hà Văn T) rồi dùng nilon màu trắng gói hàn kín lại đưa cho T. Nguồn gốc số ma túy bị cáo bán cho T là do bị cáo mua của một người đàn ông không biết rõ họ tên, địa chỉ tại ngã ba xã Hk, huyện T, tỉnh Yên Bái với mục đích để bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời.

Cơ quan điều tra đã khám xét nơi ở, đồ vật của Hà Thị X và thu giữ 01 túi sách có chữ BOLV; 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA; 03 mảnh giấy bạc (02 mảnh đã bị đốt cháy) và 11.050.000đồng.

Tại bản kết luận giám định số 153 ngày 03/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: “*Toàn bộ số tiền 11.050.000đồng (mười một triệu không trăm năm mươi ngàn) là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành*”.

Tại Cáo trạng số 28/KSĐT-MT ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Hà Thị X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự và Hà Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Thị X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Hà Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 phạt bị cáo Hà Thị X từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999, Nghị quyết 41/2017/QH14, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015, phạt bị cáo Hà Văn T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,05 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hành sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 03 (ba) mảnh giấy bạc (02 (hai) mảnh đã bị đốt cháy nham nhở) được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện phát hành; 01(một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 02 (hai) mảnh giấy nilon màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 590.000đồng (năm trăm chín mươi ngàn) của Hà Thị X.

-Trả lại cho bị cáo Hà Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xám, mặt sau màu tím.

- Trả lại cho bị cáo Hà Thị X 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen; 460.000đồng (bốn trăm sáu mươi ngàn); 01 túi sách có dây quai đeo, có chữ BOLV.

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan anh Hoàng Trung P và chị Triệu Thị N 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

- Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định pháp luật.

Tại phiên toà bị cáo Hà Thị X và Hà Văn T đã khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố và không tranh luận gì với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát trong lời nói sau cùng cả hai bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng đã được thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Hà Thị X vào hồi 07 giờ 00 phút ngày 30/6/2017 tại Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái đã có hành vi bán cho Hà Văn T 0,12 gam Heronie, hành vi của bị cáo X đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Hà Văn T mua ma túy của Hà Thị X với mục đích mua hộ cho đối tượng khác và để sử dụng đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 30/6/2017 tại thôn Đ, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái thì bị bắt quả tang, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Hà Thị X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999 và Hà Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là độc lập, không phải là đồng phạm của nhau. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, làm tăng tệ nạn nghiện chất ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xét xử nghiêm minh.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo thấy rằng:

Đối với Hà Thị X không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo có đủ năng lực nhận thức trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì hám lời bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo

đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Hà Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo có đủ năng lực nhận thức trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo là học sinh vì ham chơi đua đòi bị bạn bè xấu rủ rê đi vào con đường nghiện ma túy, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét tình tiết tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 thì hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 194 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, nhưng theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 thì hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 249 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Vì vậy, căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội cần áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự 2015. Do đó, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015 để quyết định hình phạt đảm bảo tính khoan hồng cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Đối với bị cáo Hà Thị X Cơ quan điều tra xác minh bị cáo không có tài sản giá trị, thu nhập không ổn định, không có khả năng thi hành, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Hà Văn T hiện tại là học sinh sống phụ thuộc gia đình không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Các đối tượng khác: Về nguồn gốc số ma túy Hà Thị X khai mua tại ngã ba xã Hk, huyện T, tỉnh Yên Bái của một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra xác minh nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho Hà Thị X là ai. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra xử lý khi xác định được con người cụ thể là phù hợp.

Đối với Hà Văn V, sinh năm 1985 – trú tại thôn 5, xã Hk, huyện T, tỉnh Yên Bái và Trần Thủ Đ, sinh năm 1982 – trú tại Thôn Bản C, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái là hai đối tượng Hà Văn T khai trước đó đã đưa tiền cho T để đi mua ma túy và số ma túy bị thu giữ khi bắt của tang là do T cầm hộ. Trong quá trình điều tra, xác minh Hà Văn V và Trần Thủ Đ vắng mặt tại địa phương, không biết đi đâu. Do đó, không có căn cứ xác định ngày 30/6/2017 Hà Văn V và Trần Thủ Đ đã đưa tiền cho Hà Văn T nhờ mua ma túy. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, xử lý khi có đủ căn cứ là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

- Đối với 0,05 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hành sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 03 (ba) mảnh giấy bạc (02 (hai) mảnh đã bị đốt cháy nham nhở) được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện T phát hành; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 02 (hai) mảnh giấy nilon màu trắng. Xét thấy vật chứng là chất độc được Nhà nước cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xám, mặt sau màu tím của Hà Văn T; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen và 01 (một) túi sách có quai đeo có chữ BOLV của Hà Thị X xét thấy không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho các bị cáo.

- Đối với 11.050.000 đồng thu giữ của Hà Thị X được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Trong khoản tiền trên có 10.000.000 đồng là của anh Hoàng Trung P và chị Triệu Thị N gửi và gia đình anh Phi đề nghị được nhận lại nên cần trả lại cho anh Phi và chị Nhị; 590.000 đồng là số tiền Hà Thị X dùng vào việc phạm tội và thu lời bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; còn lại 460.000 đồng là tiền của Hà Thị X không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Các Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hà Thị X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Hà Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999. Xử phạt bị cáo Hà Thị X 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03-7-2017.

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999, khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Hà Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01-7-2017.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,05 gam Heroine còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 03 (ba) mảnh giấy bạc (02 (hai) mảnh đã bị đốt cháy nham nhở) được niêm phong trong một phong bì do Công an huyện T phát hành; 01 (một) vỏ bao thuốc lá Thăng Long; 02 (hai) mảnh giấy nilon màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 590.000 đồng (năm trăm chín mươi ngàn) của Hà Thị X.

-Trả lại cho bị cáo Hà Văn T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu xám, mặt sau màu tím.

- Trả lại cho bị cáo Hà Thị X 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen; 460.000đồng (*bốn trăm sáu mươi ngàn*); 01 túi sách có dây quai đeo, có chữ BOLV.

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan anh Hoàng Trung P và chị Triệu Thị N 10.000.000đồng (*mười triệu đồng*).

Đặc điểm chi tiết toàn bộ vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 6/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Yên Bái.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án bị cáo Hà Văn T, Hà Thị X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 231, 234 của Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án đối với nội dung liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện T
- Công an huyện T
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo, người liên quan;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Phạm Mai Hằng